

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯƠNG KHÊ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2022/HS-ST  
Ngày 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Xuân Minh; ông Nguyễn Quốc Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 15/3/1971, tại xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Hán Thị H (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1987; có 03 đứa con, đứa lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18/7/2022 đến ngày 26/8/2022; hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, do ông Ngô Xuân Ninh - Chức vụ: Chủ tịch, là người đại diện theo pháp luật, ủy quyền cho ông Phan Kỳ - Chức vụ: Phó Chủ tịch, tham gia tố tụng (Văn bản ủy quyền số 1787/UBND-TP ngày 15/9/2022); vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Ông Ngô Quang T, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Đinh Quang S, sinh năm 1969 (vắng mặt); bà Lê Thị P, sinh năm 1970 (có mặt); ông Võ Văn T, sinh năm 1964 (vắng mặt); ông Phạm Hồng T1, sinh năm 1944 (vắng mặt); đều địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Hán Duy P, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Hán Duy T, sinh năm 1976 (có mặt); ông Trần Văn C, sinh năm 1976 (có mặt); ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1965 (vắng mặt); đều địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1971 (có mặt); ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954 (vắng mặt); đều địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người tham gia tố tụng khác được mời đến phiên tòa:*

+ Đại diện Ủy ban nhân dân xã L, huyện Hương Khê: Ông Nguyễn Văn N, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã; có mặt.

+ Đại diện Hạt Kiểm lâm huyện Hương Khê: Ông Trần Hữu H, chức vụ: Trưởng bộ phận Bảo vệ rừng và ông Trần Thanh H, chức vụ: Trạm trưởng Trạm Kiểm lâm Ga Hương Phố; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, các hộ gia đình ông Phạm Hồng T, ông Võ Văn T1, ông Đinh Quang S và bà Lê Thị P đều trú tại xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh được UBND huyện Hương Khê cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất rừng số 72, 74, 76 và 78, tờ bản đồ số 73 thuộc khoảnh 7, Tiểu khu 227 xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh với tổng diện tích 118.339,7m<sup>2</sup> rừng tự nhiên, quy hoạch rừng sản xuất theo Đề án 3952 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2016, các hộ gia đình ông T, hộ ông T1 và hộ bà P chuyển nhượng các thửa đất số 72, 76 và 78 cho anh Ngô Quang T, sinh năm 1972, trú tại xã Lộc Yên, huyện Hương Khê. Sau đó, anh Ngô Quang T chuyển nhượng các thửa đất trên cho Trần Văn H với tổng số tiền là 60.000.000đ. Đến năm 2021, hộ ông Đinh Quang S cũng chuyển nhượng thửa đất rừng số 74, tờ bản đồ số 73, khoảnh 7, tiểu khu 227 xã L cho anh Ngô Quang T, sau đó anh T tiếp tục chuyển nhượng thửa đất đó cho Trần Văn H với giá 20.000.000đ. Việc chuyển nhượng các thửa đất rừng nêu trên do các bên lập giấy viết tay và giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng cho bên mua (nhận chuyển nhượng), không làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định. Sau khi mua lại quyền sử dụng 04 thửa đất rừng nói trên thì tháng 3/2021, Trần Văn H thuê ông Hán Duy P, ông Nguyễn Ngọc T đều trú tại xã G chặt phát cây dây leo bụi rậm tại thửa đất số 76, khoảnh 7, tiểu khu 227 xã Lộc

Yên. Từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2021, Trần Văn H thuê một nhóm người Quảng Bình (hiện không xác định được lý lịch và địa chỉ cụ thể) chặt phát thực bì và trồng xen kẻ cây keo lá tràm với cây tự nhiên tại thửa đất rừng số 76.

Vào khoảng tháng 12/2021 đến tháng 01/2022, Trần Văn H thuê ông Hán Duy P, sinh năm 1962; anh Trần Văn C, sinh năm 1975; anh Hán Duy T, sinh năm 1976 đều trú tại xã G, huyện Hương Khê và ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1965, trú tại xã H, huyện Hương Khê với số tiền 300.000đ/ngày công để rào dây thép gai bảo vệ số cây keo đã trồng và sử dụng dao rựa chặt phát toàn bộ cây rừng tự nhiên (gồm cây bụi rậm, cây thân gỗ) trên diện tích 5.275m<sup>2</sup> rừng tự nhiên tại thửa đất số 74, 76 khoảnh 7, tiểu khu 227, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê. Sau đó thuê anh Hán Duy T và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954, trú tại thôn T, xã G, huyện Hương Khê đốt toàn bộ cây đã bị chặt phát tại các thửa đất số 74, 76 khoảnh 7, tiểu khu 227, xã L, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh nhằm mục đích lấy đất trồng cây keo lá tràm.

Ngày 22/4/2022, Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp với cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê, VKSND huyện Hương Khê cùng các thành phần tham gia khám nghiệm hiện trường, xác định: Diện tích rừng bị hủy hoại là 5.275m<sup>2</sup> thuộc các thửa đất số 74, 76 tờ bản đồ số 73, khoảnh 7, tiểu khu 227 xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Loại rừng đã bị chặt phá là rừng tự nhiên, quy hoạch rừng sản xuất. Độ tàn che 0,2. Mật độ cây gỗ trung bình là 298 cây/ha. Trữ lượng bình quân là 11,089m<sup>3</sup>/ha, trong đó số cây thân gỗ bị chặt phá có trữ lượng là 5,85m<sup>3</sup>.

Kết luận định giá tài sản ngày 14/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hương Khê xác định: Giá trị thiệt hại, giá trị phải bồi thường đối với rừng tự nhiên, quy hoạch rừng sản xuất với trữ lượng 5,85m<sup>3</sup> gỗ trên diện tích 5.275m<sup>2</sup> tại khoảnh 7, tiểu khu 227, xã Lộc Yên là 21.623.100 đồng.

Vật chứng thu giữ: 02 chiếc rựa mỏng (01 chiếc có chiều dài 83cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31cm và 01 chiếc gậy cán, lưỡi dài 31cm) thu giữ của Trần Văn H, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện đang bảo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nộp số tiền 21.623.100 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS-HK ngày 14/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Trần Văn H khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày do ban đầu chưa nhận thức được pháp luật, sau khi bị xử lý bị cáo đã nhận thức được sai phạm, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho nhà nước;

hoàn cảnh gia đình hiện tại khó khăn, con còn nhỏ; xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Hủy hoại rừng”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Với mục đích để lấy đất rừng trồng keo lá tràm, trong khoảng thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 01/2022, Trần Văn H đã thuê ông Hán Duy P, anh Trần Văn C, anh Hán Duy T, ông Nguyễn Xuân T và ông Nguyễn Văn L chặt phát, đốt toàn bộ cây rừng trên diện tích 5.275m<sup>2</sup> rừng tự nhiên, quy hoạch sản xuất tại các thửa đất số 74 và 76, khoảnh 7, tiểu khu 227, xã Lộc Yên, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, gây hậu quả giá trị thiệt hại là 21.623.100đ.

[3] Bị cáo không thuộc đối tượng được giao đất, giao rừng theo Quyết định 3952/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; việc bị cáo nhận chuyển nhượng đất rừng (lập giấy viết tay) của các hộ dân trên địa bàn xã Lộc Yên là không đúng thủ tục và điều kiện quy định. Do đó, bị cáo thuê người khác vào các thửa đất rừng nói trên để sẻ phát, chặt phá, đốt các cây gỗ tự nhiên là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật lâm nghiệp và khoản 1 Điều 12 Luật Bảo vệ và phát triển rừng. Hành vi của bị cáo xâm phạm với diện tích 5.275m<sup>2</sup> đất rừng tự nhiên được quy hoạch rừng sản xuất thuộc trường hợp “Rừng sản xuất có diện tích từ 5.000 mét vuông (m<sup>2</sup>) đến dưới 10.000 mét vuông (m<sup>2</sup>)”, nên đã phạm vào Tội hủy hoại rừng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt “*phạt tiền từ 50.000.000đ đến 500.000.000đ hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Vì vậy, Hội đồng xét xử

khẳng định Cáo trạng số 46/CT-VKS-HK ngày 14/10/2022 của Viện trưởng VKSND huyện Hương Khê truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử bị cáo đã nhận thức được hành vi sai phạm, tự nguyện nộp số tiền 21.623.100 đồng để bồi thường thiệt hại, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn H được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba) là người có công với cách mạng; hoàn cảnh gia đình hiện tại con còn nhỏ khó khăn, chính quyền địa phương xác nhận đề nghị xem xét, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội là do sự nhận thức, hiểu biết pháp luật của người dân nói chung và bị cáo nói riêng còn hạn chế, chưa đầy đủ, vì muốn sử dụng đất rừng để trồng keo nên đã có hành vi sẻ phát, chặt phá, xâm phạm đến rừng tự nhiên. Đồng thời, công tác quản lý nhà nước, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng cũng như công tác tuần tra, kiểm soát chưa được thường xuyên và kịp thời, nên tạo sự sơ hở để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy tình hình sẻ phát, lấn chiếm, chặt phá rừng tự nhiên để trồng keo trầm thời gian qua trên địa bàn huyện Hương Khê diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, do đó cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xâm phạm rừng sản xuất với diện tích ở mức khởi điểm của truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; có nhân thân tốt, từ trước đến nay chấp hành đúng pháp luật, các quy định ở địa phương; có nơi cư trú rõ ràng... Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tù được áp dụng, đồng thời không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; hình phạt và biện pháp áp dụng; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì hành vi chặt phá, hủy hoại trái phép 5.275m<sup>2</sup> rừng tự nhiên, quy hoạch rừng sản xuất gây thiệt hại phải bồi thường là 21.623.100đ. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường nộp đủ số tiền 21.623.100đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc rựa mỏng có chiều dài 83cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31cm và 01 chiếc rựa mỏng gãy cán, lưỡi bằng kim loại dài 31cm là công cụ phạm tội hiện đã cũ, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với ông Hán Duy P, ông Trần Văn C, ông Nguyễn Văn T, anh Hán Duy T, ông Nguyễn Văn L là những người được Trần Văn H thuê chặt phá và đốt cây sau khi chặt phá cây rừng nói trên. Tuy nhiên, xét thấy những người này được bị cáo thuê làm công, không bàn bạc, không có động cơ, mục đích hủy hoại rừng cùng với bị cáo nên chưa đủ căn cứ xử lý vai trò đồng phạm trong vụ án.

[11] Qua xét xử vụ án, kiến nghị Hạt Kiểm lâm Hương Khê và UBND xã Lộc Yên, huyện Hương Khê tăng cường công tác quản lý nhà nước, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng; tăng cường tuần tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ rừng; xem xét trách nhiệm những cán bộ được giao nhiệm vụ tuần tra, quản lý, bảo vệ rừng tại khoảnh 7, tiểu khu 227 xã Lộc Yên trong thời gian xảy ra vụ án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự. Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Hủy hoại rừng”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### 3. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Nhà nước (UBND huyện Hương Khê làm đại diện) số tiền là 21.623.100đ. Bị cáo đã tự nguyện nộp đủ số tiền 21.623.100đ theo Biên lai thu tiền số 0005285 ngày 09/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, nay không phải thực hiện nữa.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc rựa mỏng có chiều dài 83cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 31cm và 01 chiếc rựa mỏng gãy cán, lưỡi bằng kim loại dài 31cm (*Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh*)

### 4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện;
- CQĐT CA huyện;
- CQTHAHS CA huyện;
- UBND thị trấn H;
- Chi cục THADS huyện;
- TAND, VKSND, Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu: HSPA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thanh Tùng**